

Số: /KH - BDT

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Đầu tư công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KH- XH vùng đồng bào DTTS&MN và chính sách cầu ngầm dân sinh năm 2024

Thực hiện văn bản số 3328/UBND-TH ngày 19/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH và kế hoạch đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; Công văn số 4460/BKHĐT-TH ngày 13/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024; Công văn số 1960/SKHĐT-THQH ngày 22/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024. Ban Dân tộc xây dựng kế hoạch đầu tư công Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và chính sách xây dựng cầu ngầm dân sinh năm 2024, như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Thực hiện chính sách xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022-2024

Thực hiện Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh về Đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024, tổng vốn là 150.000 triệu đồng, giao cho UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế làm chủ đầu tư xây dựng 73 công trình¹. Cụ thể:

Năm 2022 tổng vốn giao 45.000 triệu đồng, năm 2023, tổng vốn giao là 58.400 triệu đồng, thực hiện đầu tư. Đến nay, các huyện đã khởi công xây dựng được 66/73 công trình, trong đó có 27/66 công trình đã hoàn thành 100% khối lượng xây lắp và được bàn giao đưa vào sử dụng, 39/66 công trình đang thi công xây dựng cơ bản các công trình đều đạt trên 50% khối lượng xây lắp. Giải ngân

¹ Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND huyện Sơn Động phê duyệt tổng mức đầu tư 79.703 triệu đồng trong đó ngân sách tỉnh là 72.000 triệu đồng cho 36 công trình ngầm; Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của huyện Lục Ngạn phê duyệt tổng mức đầu tư 22.955 triệu đồng cho 12 công trình ngầm; Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của UBND huyện Lục Nam phê duyệt tổng mức đầu tư 46.301 triệu đồng trong đó ngân sách tỉnh là 41.000 triệu đồng cho 19 công trình ngầm, cầu; Quyết định số 309/QĐ-QLDA ngày 27/4/2022 của Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Thế phê duyệt tổng mức đầu tư là 14.613 triệu đồng trong đó ngân sách tỉnh 12.000 triệu đồng cho 6 công trình ngầm.

vốn năm 2022 là 45.000/45.000 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch; vốn năm 2023 là 28.030/58.400 triệu đồng, bằng 48% kế hoạch.

2. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023

Tổng vốn năm 2023 là 273.399 triệu đồng. Trong đó: Vốn ngân sách trung ương: 198.110 triệu đồng; vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh: 50.000 triệu đồng vốn ngân sách huyện, xã 25.289 triệu đồng. Giải ngân đến 30/6/2023 là 85.287/248.110 triệu đồng, bằng 34,37% kế hoạch. Dự kiến đến 31/12/2023 sẽ hoàn thành 100% khối lượng và giải ngân 100%, cụ thể như sau:

2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

Tổng vốn 28.527 triệu đồng (ngân sách trung ương 27.799 triệu đồng, ngân sách tỉnh 728 triệu đồng), thực hiện 02 nội dung:

a) Hỗ trợ nhà ở, đất ở:

Tổng vốn đầu tư phát triển 8.808 triệu đồng (ngân sách trung ương 7.280 triệu đồng, ngân sách tỉnh 728 triệu đồng), thực hiện hỗ trợ đất ở, nhà ở cho 182 hộ. Riêng nội dung hỗ trợ làm nhà ở của huyện Sơn Động thực hiện theo Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Giải ngân 968 triệu đồng.

b) Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung:

Vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 20.519 triệu đồng, thực hiện đầu tư xây dựng 8 công trình cho 853 hộ thụ hưởng. Đến 30/6/2023 có 06 công trình khởi công. Chưa giải ngân.

2.2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

Tổng số vốn 7.000 triệu đồng (nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương), giải ngân 585 triệu đồng, bằng 3,6% kế hoạch, thực hiện 02 dự án:

- Dự án khởi công mới: Dự án bố trí, sắp xếp ổn định dân cư tại chỗ các thôn, bản: Tràng Bản, Đồng Đảng, Thái Hà, La Xa, Bình Minh, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế, số vốn 7.000 triệu đồng (đã giao năm 2022 là 8.486 triệu đồng).

- Dự án quy hoạch sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tại chỗ thôn Sản, Dàn và Dàn 3, xã Hữu Sản; Tổ dân phố Mậu, Tổ dân phố Thanh Chung, thị trấn Tây Yên Tử; thôn Đồng Riều, thôn Đồng Mạ, thôn Bán, xã Dương Hưu; thôn Lọ, xã Lê Viên; thôn Góc Sau, xã Giáo Liêm, huyện Sơn Động. Đến nay chủ đầu tư đang trình Sở Giao thông Vận tải thẩm định dự án.

2.3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

Tổng vốn 8.286 triệu đồng, từ ngân sách trung ương, để thực hiện đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý trên địa bàn huyện Sơn Động. Đến nay dự án chưa được phê duyệt, chờ Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý

thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc

Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN

Tổng vốn 159.245 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương (vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 119.635 triệu đồng, nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh 26.000 triệu đồng; ngân sách huyện, xã 13.610 triệu đồng), thực hiện các nội dung:

- Chuyển tiếp 90 dự án, số vốn 139.300 triệu đồng (trong đó: 81 công trình tại các xã, thôn bản ĐBKK, số vốn 82.901 triệu đồng; 09 dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông đến trung tâm xã, liên xã, số vốn 56.399 triệu đồng);

- Khởi công mới 30 dự án, số vốn 31.017 triệu đồng, trong đó: Đầu tư cơ sở hạ tầng xã, thôn bản ĐBKK 24 dự án, số vốn 23.594 triệu đồng; Xây dựng, cải tạo nâng cấp 3 chợ, số vốn 5.143 triệu đồng; cải tạo, nâng cấp 3 trạm y tế xã, số vốn 2.280 triệu đồng. Giải ngân đến 30/6/2023 là 62.970/145.635 triệu đồng, bằng 43,24% kế hoạch.

2.5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tổng vốn 59.791 triệu đồng (ngân sách trung ương 27.040 triệu đồng, ngân sách tỉnh 23.372 triệu đồng, ngân sách huyện, xã 9.479 triệu đồng). Thực hiện đầu tư xây dựng 07 dự án: Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp một số hạng mục trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, nội trú Sơn Động, nội trú Lục Ngạn; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc nội trú Lục Nam; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc nội trú Yên Thế; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc bán trú Sơn Hải, huyện Lục Ngạn; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc bán trú An Lạc, huyện Sơn Động; Dự án cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS xã Dương Hưu, huyện Sơn Động; Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS Hộ Đáp, huyện Lục Ngạn. Giải ngân đến 30/6/2023 là 22.317/50.312 triệu đồng, 44,36% kế hoạch.

2.6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch

Số vốn 11.350 triệu đồng (ngân sách trung ương 8.350 triệu đồng, vốn huy động 3.000 triệu đồng), thực hiện các nội dung: Hỗ trợ đầu tư xây dựng 10 điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; Hỗ trợ đầu tư xây dựng 62 thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Hỗ trợ xây dựng 02 mô hình bảo tàng sinh thái nhằm bảo tàng hóa di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, hướng tới phát triển cộng

đồng và phát triển du lịch; Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số.

3. Các kết quả đạt được, các khó khăn vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023

3.1. Kết quả đạt được

- Ban Dân tộc đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình, chính sách trên địa bàn tỉnh. UBND các huyện đã có nhiều cố gắng trong công tác triển khai thực hiện, công tác chuẩn bị đầu tư dần đi vào nề nếp theo đúng quy định về đầu tư xây dựng của UBND tỉnh. Việc đầu tư, quy hoạch, lựa chọn công trình xây dựng, địa điểm xây dựng theo nguyện vọng của nhân dân, công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo đã có sự kết hợp giữa chính quyền với các ngành, đoàn thể trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Các chủ đầu tư đã tích cực triển khai thực hiện các bước công việc theo quy trình đầu tư xây dựng hiện hành; đã chú trọng và có nhiều biện pháp nâng cao chất lượng hồ sơ xây dựng; chủ động giải quyết những khó khăn vướng mắc trong thủ tục chuẩn bị đầu tư, góp phần đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng.

3.2. Những khó khăn, vướng mắc

- Các quy định trong xây dựng thường xuyên thay đổi, trong khi địa phương chưa kịp tiếp thu và vận dụng nên lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện.

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền địa phương có lúc chưa sâu sát; việc huy động nguồn lực từ cộng đồng, từ các doanh nghiệp để đầu tư, hỗ trợ cho các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn còn hạn chế.

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư công trong những tháng cuối năm 2023

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án đảm bảo không chồng chéo, ngăn chặn những việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện tại địa phương, tập trung cao cho các công trình có tiến độ chậm.

- Chỉ đạo các huyện đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thành xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024; chủ trì phối hợp với các ngành, UBND các huyện tiến hành rà soát, đánh giá chất lượng, hiệu quả các công trình đầu tư năm 2023.

B. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

I. NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

1. Nguyên tắc bố trí vốn:

- Xác định rõ thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2024, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng, có quyết định phê duyệt quyết toán.

- Bố trí vốn chuyển tiếp cho các dự án đã có khối lượng, hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng còn thiếu vốn.

- Đối với các dự án khởi công mới, chỉ bố trí vốn khởi công các công trình có đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

- Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tránh đầu tư phân tán, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

2. Tuân thủ các quy định:

- Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải thực hiện theo các quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách Nhà nước, Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính Phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và các hướng dẫn của địa phương.

- Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy định khác của tỉnh; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

1. Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đặc biệt khó khăn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2024.

Tổng nhu cầu vốn 46.600 triệu đồng từ ngân sách tỉnh đầu tư xây dựng 24 công trình ngầm trên địa bàn 23 thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế.

(Có biểu chi tiết số 01 kèm theo)

2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024

Dự kiến nguồn vốn năm 2024 là 446.213 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương vốn đầu tư phát triển: 290.205 triệu đồng, vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh: 95.008 triệu đồng vốn ngân sách huyện, xã: 61.000 triệu đồng. Triển khai thực hiện 7 dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Bắc Giang. Cụ thể:

2.1 Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

Tổng vốn 27.888 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương vốn đầu tư phát triển 25.880 triệu đồng, vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh 1.008 triệu đồng; vốn đầu tư phát triển ngân sách huyện, xã 1.000 triệu đồng, thực hiện các nội dung:

2.1.1. Hỗ trợ nhà ở, đất ở

Tổng vốn 11.088 triệu đồng (ngân sách trung ương 10.080 triệu đồng, ngân sách tỉnh 1.008 triệu đồng), thực hiện hỗ trợ cho 252 hộ thụ hưởng.

2.1.2. Hỗ trợ nước sinh hoạt

Tổng vốn 16.800 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương vốn đầu tư phát triển 15.800 triệu đồng, ngân sách huyện, xã 1.000 triệu đồng), thực hiện đầu tư xây dựng 06 công trình nước sinh hoạt tập trung năm 2024 và giao vốn chuẩn bị đầu tư cho các công trình nước năm 2025.

2. 2 Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

Tổng số vốn 17.700 triệu đồng (nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương), thực hiện 02 dự án:

- Dự án chuyển tiếp: Dự án bố trí, sắp xếp ổn định dân cư tại chỗ các thôn, bản: Tràng Bản, Đồng Đăng, Thái Hà, La Xa, Bình Minh, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế.

- Dự án khởi công mới: Dự án quy hoạch sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tại chỗ thôn Sắn, Dàn và Dàn 3, xã Hữu Sắn; Tổ dân phố Mậu, Tổ dân phố Thanh Chung, thị trấn Tây Yên Tử; thôn Đồng Riều, thôn Đồng Mạ, thôn Bán, xã Dương Hưu; thôn Lọ, xã Lê Viễn; thôn Góc Sau, xã Giáo Liêm, huyện Sơn Động.

2. 3 Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

Tổng số vốn đầu tư ngân sách trung ương 12.300 triệu đồng, thực hiện hỗ trợ đầu tư, phát triển vùng dược liệu quý trên địa bàn huyện Sơn Động. Chi tiết theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.4 Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc

Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN

Tổng vốn 265.958 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển trung ương 181.958 triệu đồng; vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh 54.000 triệu đồng; ngân sách huyện, xã 31.100 triệu đồng), thực hiện các nội dung: Chuyển tiếp 40 dự án, khởi công mới 65 dự án (trong đó: Đầu tư cơ sở hạ tầng xã, thôn bản ĐBKK 59 dự án; xây dựng, cải tạo nâng cấp 3 chợ, cải tạo, nâng cấp 3 trạm y tế xã).

2.5 Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS

Tổng số vốn 104.000 triệu đồng, vốn đầu tư phát triển ngân sách trung

ương 34.000 triệu đồng, ngân sách tỉnh 40.000 triệu đồng, ngân sách huyện, xã 30.000 triệu đồng). Thực hiện đầu tư xây dựng 06 dự án: Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp một số hạng mục trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, nội trú Sơn Động, nội trú Lục Ngạn; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc nội trú Yên Thế; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc bán trú Sơn Hải, huyện Lục Ngạn; Dự án đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc bán trú An Lạc, huyện Sơn Động; Dự án cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS xã Dương Hưu, huyện Sơn Động; Dự án Cải tạo, nâng cấp Trường PTDTBT THCS Hộ Đáp, huyện Lục Ngạn.

2.6 Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch

Số vốn 12.464 triệu đồng, thực hiện các nội dung: Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; Hỗ trợ xây dựng mô hình bảo tàng sinh thái nhằm bảo tàng hóa di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, hướng tới phát triển cộng đồng và phát triển du lịch; Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số.

2.7 Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN

Tổng số vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5.843 triệu đồng, thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

(Có biểu chi tiết số 02 kèm theo)

3. Các giải pháp thực hiện

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022 - 2024

- Chủ động tham mưu với Chủ tịch UBND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2024 cho các chủ đầu tư, hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của trung ương. Hướng dẫn các huyện rà soát, giao kế hoạch chi tiết cho các chủ đầu tư.

- Huy động tối đa sự tham gia của cộng đồng để tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn; nâng cao hiệu quả giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các địa phương được thụ hưởng để nâng cao chất lượng các công trình đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc của Trung ương và chính sách của tỉnh. Huy động mọi nguồn lực, kêu gọi tài trợ của

các tổ chức quốc tế và vốn xã hội hoá từ các thành phần kinh tế để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án đảm bảo không chồng chéo, ngăn chặn những việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch đầu tư công vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Ban;
- Phong_thqh_skhdt@bacgiang.gov.vn;
- Các phòng chuyên môn, bộ phận ;
- Lưu: VT-KHTT.

TRƯỞNG BAN

Vi Thanh Quyền